

TRƯỜNG CAO ĐẮNG THỰC HÀNH FPT



BÁO CÁO DỰ ÁN 1 Quản lý trung tâm tiếng anh

GV HƯỚNG DẪN: Trần Hữa Thiện SV THỰC HIỆN:

- Nguyễn Trí Diện ph06483
- Nguyễn Đức Trung ph06499

Hà Nội – 2018





L**ỜI MỞ ĐẦ**U

Trong thời đại nền kinh tế nước ta hội nhập WTO, các nhà đầu tư nước ngoài được tạo điểu kiện đầu tư Việt Nam, nên nhu cầu tuyển dụng ngày càng nhiều, và tiếng Anh là ngôn ngữ quốc tế được sử dụng nhiều nhất. Chính vì vậy việc sử dụng tiếng Anh thành thạo là 1 việc cần thiết trong môi trường hội nhập và cạnh tranh ngày nay. Để đáp ứng nhu cầu đó các trung tâm ngoại ngữ liên tục ra đời. Với số lượng học viên đang đăng kí học tiếng anh ngày càng nhiều, các trung tâm ngoại ngữ không thể chỉ quản lý đơn giản bằng sổ sách. Để có thể tìm kiếm và truy xuất thông tin học viên để dàng và nhanh chóng, cần phải có 1 phần mềm quản lý học viên tại các trung tâm ngoại ngữ. Và đó cũng chính là lý do chúng em chọn đề tài "Quản lý trung tâm đào tạo ngoại ngữ".

Nhóm em xin chân thành cảm ơn thầy Trần Hữu Thiện, đã nhiệt tình giúp đỡ và chỉ bảo tận tình để chúng em có thể hoàn thành dự án.



MỤC LỤC

TRƯỜNG CAO ĐẮNG THỰC HÀNH FPT	1
PHẦN 1 – GIỚI THIỆU ĐỂ TÀI	4
1.1 Khảo sát – tổng quan	
1.2 Các đối tượng và các chức năng	
1.3 Các công cụ và các công nghệ sử dụng	7
PHẦN 2 – PHÂN TÍCH YÊU CẦU	
2.1 Use case	7
2.2 Ma trận phân quyền	7
2.3 Mô tả chi tiết	
PHẦN 3 – THIẾT KẾ	10
3.1 Thiết kế giao diện	11
3.11: Giao diện trang chủ	11
3.12: Giao diện trang giới thiệu:	
3.13: Giao diện trang chi tiết khóa học:	14
3.14: Giao diện trang lịch khai giảng:	
3.15: Giao diện trang liên hệ:	
3.16: Giao diên trang thống kê:	
3.17 : Giao diện trang quản lý khóa học:	
3.18: Giao diện trang quản lý lớp học	
3.19: Giao diện quản lý giáo viên	
3.110: Giao diện quản lý thời khóa biểu	19
3.111: Giao diện quản lý bài tập	19
3.112: Giao diện quản lý slideshow	20
3.113: Giao diện quản lý feedback	20
3.114: Giao diện quản lý cấu hình	21
3.115: Giao diện điểm danh	21
3.116: Giao diện trang nhập điểm	22
3.2 Thiết kế CSDL	22
PHÀN 4 – THỰC HIỆN DỰ ÁN	28
PHÀN 5 – KIỂM LÕI	
5.1 Lỗi không thêm xóa được lớp	29
5.2 Lỗi khi sửa thời khóa biểu chỉ sửa được từng ngày	30
5.3: Không tìm kiếm, lọc lịch học theo ý muốn và không có phân trang	
5.4 Không có validate form khi đặng ký khóa học	
5.5 Chức nặng search không ra kết quả	
PHẦN 6 TỔNG KẾT	33



PHẦN 1 – GIỚI THIỆU ĐỀ TÀI

1.1 Khảo sát – tổng quan

Việt Nam hiện nay đã gia nhập WTO và mở rộng các quan hệ quốc tế, đã mở ra rất nhiều cơ hội về việc làm dành cho mọi đối tượng lao động. Do đó, đối với học sinh, sinh viên và công chức thì việc thông thạo tiếng Anh là một nhiệm vụ gần như là tối thiểu và bắt buộc để có thể đáp ứng yêu cầu công việc từ các doanh nghiệp liên doanh và nước ngoài



Hình 1.1: Tiếng Anh là tối thiểu và bắt buộc để có thể đáp ứng yêu cầu các doanh nghiệp

Với đối tượng trong độ tuổi lao động hiện nay thì nhu cầu giao tiếp tiếng Anh sẽ một trong những yếu tố ảnh hưởng đến tỉ lệ xin được việc làm cũng như chất lượng công việc. 62% nhu cầu đến từ giao tiếp, thể hiện qua 3 động lực chính cho việc học tiếng Anh, đó là "Phỏng vấn xin việc", "Giao tiếp với khách hàng" và "Đi du lịch nước ngoài". 3 nhu cầu này hoàn toàn phản anh người Việt đang nhận thức đúng mục tiêu để mở rộng cơ hội giao tiếp với quốc tế, bằng việc cải thiện trình độ tiếng Anh. Chính vì nhu cầu của mọi người lớn như thế nên các trung tâm đào tạo, lò luyện thi đã bùng nổ về số lượng trong những năm qua. Tính đến năm 2017 cả nước đã có hơm 50000 trung tâm tiếng anh , nhưng tầm 2/3 các trung tâm này phải quản lý thủ công , mất rất nhiều nhân lực và thời gian





Hình 1.2: Trang website quản lý trung tâm tiếng anh

Hiện nay có nhiều trung tâm đào tạo ngoại ngữ được mở ra. Trong một trung tâm dạy nhiều ngoại ngữ khác nhau. Mỗi một ngoại ngữ có nhiều lớp khác nhau phân theo các khóa học , hay theo thời gian học . Để theo dõi việc giảng dạy, các trung tâm dùng máy tính, nhưng không có chương trình chuyên dụng, thường làm tay với sự trợ giúp của các phần mềm văn phòng chung như excel, word. Vì thế thao tác chậm, việc theo dõi học viên, giáo viên hay kết toán mỗi kỳ thường không kịp thời, hay gặp sai sót và cần nhiều người cho công tác quản lý. Để khắc phục tình trang trên, đề tài "Xây dựng chương trình quản lý các lớp học của một trung tâm ngoại ngữ" được em chọn làm dự án. Chương trình quản lý các lớp học được xây dựng trên nền web nên người quản lý dễ dàng thực hiện mọi nơi, mọi lúc. Lãnh đạo dễ dàng nhận được các kết quả kiểm tra mỗi khi cần thiết. Xây dựng chương



trình thành công sẽ giúp trung tâm giảm được công sức người quản lý, và công tác quản lý được thực hiện nhanh chóng, kịp thời và hiệu quả.

1.2 Đối thủ

-Easyedu



-L'edu



-Facework



1.2 Các đối tượng và các chức năng

- Người dùng
 - Cấu hình website chứa danh mục khóa học để người dùng có thể dễ dàng lựa chọn đăng ký
 - Có thể tìm kiếm thông tin theo từ khóa
 - o Danh sách lịch khai giảng các khóa học cho người dùng
 - Đăng ký khóa học
 - Đăng nhập hệ thống
 - Trang giới thiệu, liên hệ trung tâm khóa học
- Quản trị viên
 - O Quản lý thời khóa biểu
 - Quản lý khóa học
 - Quản lý lớp học
 - o Quản lý nhân viên
 - Quản lý giáo viên
 - Quản lý học viên
 - o Quản lý bài tập
 - Quản lý feedback
 - o Đăng nhập hệ thống

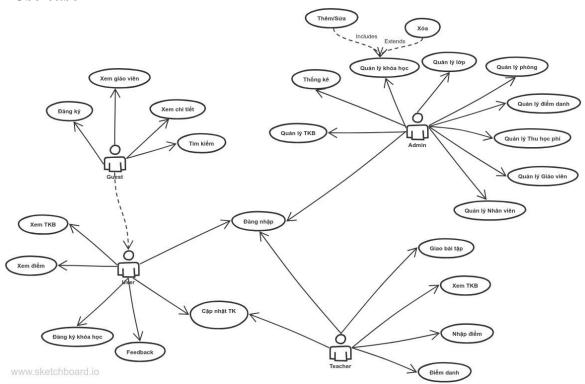


1.3 Các công cụ và các công nghệ sử dụng

- Công cụ
 - Sublime text
 - Visual Stadio Code
 - o PHPstorm
 - o Sketboard
 - o Lucidchart
 - o Xampp
- Công nghệ
 - o PHP 7.1
 - o HTML5
 - o CSS3
 - o JQUERY & AJAX
 - o BOOSTRAP 4
 - o FONT AWESOME

PHẦN 2 – PHÂN TÍCH YÊU CẦU

2.1 Use case



Hình 2.1 Sơ đồ use case được vẽ bằng sketboard

2.2 Ma trận phân quyền



Chức năng đăng nhập	V	V	√	
Chức năng tìm kiếm	V	V	V	$\sqrt{}$
Chức năng xem chi tiết khóa học	√	V	V	$\sqrt{}$
Chức năng đăng ký khóa học	1			$\sqrt{}$
Chức năng xem giáo viên	√			$\sqrt{}$
Quản lý thời khóa biểu			V	
Quản lý nhân viên			V	
Quản lý học viên			V	
Quản lý giáo viên			V	
Điểm danh		V	V	
Giao bài tập		V	V	
Quản lý lớp			V	
Quản lý khóa học			V	
Thống kê			V	
Feedback	√			
Quản lý feedback			V	
Xem điểm	√	V	V	
Xem thời khóa biểu	1	V	V	
Quản lý cấu hình			1	
Quản lý slideshow			$\sqrt{}$	

2.3 Mô tả chi tiết

Chức năng	Nội dung	Chi tiết
Đăng nhập	Admin, giáo viên, học sinh	Admin, giáo viên, học sinh
	sẽ có tài khoản đăng nhập và	sẽ điền email và mật khẩu để
	sử dụng hệ thống.	đăng nhập hệ thống quản trị,
		sử dụng các chức năng
Chức năng tìm	Admin, giáo viên, học sinh	Hệ thống sẽ chuyển hướng
kiếm	có thể tìm kiếm thông tin cần	đến trang hiển thị kết quả
	thiết	tìm kiếm của người dùng.
Xem chi tiết khóa	Người dùng có thể xem chi	Người dùng chọn khóa học
học	tiết thông tin các khóa học	để xem chi tiết, hệ thống sẽ
	mà mình quan tâm.	chuyển đến trang chi tiết
		hiện thị thông tin khóa học



Quản lý khóa học	Admin có quyền thêm, sửa, xóa khóa học.	Admin nhập thông tin: tên khóa học, số tiết, học phí, ảnh, giới thiệu, nội dung để thêm, sửa hoặc chọn khóa học để xóa.
Đăng ký khóa học	Khách hàng sẽ đăng ký khóa học và tạo tài khoản để có thể tham gia vào các hoạt động của khóa học.	Người dùng nhập thông tin: họ tên, số điện thoại, khóa học, lớp học, người dùng sẽ có tài khoản đăng nhập và sử dụng hệ thống, hoạt động của khóa học.
Xem thông tin giáo viên	Học sinh, khách hàng có thể xem thông tin giảng viên giảng dạy tại trung tâm trước khi đăng ký khóa học	Hệ thống sẽ có danh sách giảng viên, học sinh và khách hàng có thể xem danh sách giảng viên trước khi đăng ký
Quản lý giáo viên	Admin sẽ có quyền thêm, sửa, xóa giảng viên của trung tâm.	Admin sẽ điền thông tin giáo viên: họ tên,email, mật khẩu để thêm, sửa hoặc chọn để xóa giáo viên.
Chức năng điểm danh	Giáo viên hoặc admin sẽ điểm danh sinh viên theo từng buổi trong các khóa học.	Giáo viên hoặc admin sẽ chọn trạng thái học sinh cập nhật vào buổi học hôm đó
Quản lý bài tập	Giáo viên hoặc admin sẽ giao bài tập về nhà sau mỗi buổi học trên lớp.	Giáo viên hoặc admin sẽ điền thông tin bài tập để lưu, sửa hoặc xóa chỉ có admin xóa được bài tập
Xem thời khóa biểu	Học viên, giáo viên, admin xem thời khóa biểu lịch học	Học viên, giáo viên, admin sẽ chọn thông các thông tin cần tìm và lọc ra kết quả tìm kiếm.
Quản lý thời khóa biểu	Admin sẽ có quyền thêm, sửa, xóa thời khóa biểu.	Admin sẽ chọn khóa học, chọn lớp học, ngày bắt đầu, ca học, phòng học và giáo viên dạy để thêm, sửa thời khóa biểu hoặc chon lợp học để xóa lịch học.



Xem lớp học	Giáo viên và admin có thể	Admin hoặc giáo viên click
1 .	xem danh sách học viên	số học viên, hệ thống sẽ hiện
	thuộc lớp học	thị danh sách học viên theo
	. 1 .	từng lớp học
Quản lý lớp học	Admin có quyền thêm, sửa,	Admin điền tên lớp học và
	xóa lớp học	chọn khóa học để thêm, sửa
		lớp hoặc xóa lớp học
Quản lý slideshow	Admin có quyền thêm, sửa,	Admin sẽ thêm hoặc sửa: url,
	xóa slideshow.	số thứ tự, trạng thái, hình
		anh của từng ảnh trong
		slideshow và có thể xóa các
		ånh.
Quản lý feedback	Admin có quyền thêm, sửa,	Admin sẽ thêm hoặc sửa tiêu
	xóa feedback.	đề, nội dung feedback, chọn
		ngày feedback và có thể xóa
		feedback.
Quản lý cấu hình	Admin có quyền thêm, sửa,	Admin sẽ thêm hoặc sửa
	xóa cấu hình website.	thông tin như: email, map,
		fanpage, logo, có thể xóa
		thông tin cấu hình.
Nhập điểm	Giáo viên hoặc admin có	Giáo viên hoặc admin sẽ
	quyền nhập điểm cho học	nhập điểm cho sinh của từng
	sinh trong khóa học	khóa học, các lớp
Quản lý nhân viên	Admin có quyền thêm, sửa,	Admin có quyền quyền xem
	xóa nhân viên.	thông tin nhân viên, thêm
		nhân viên, sửa thông tin
		nhân viên và xóa nhân viên
		trong hệ thống.
Quản lý học viên	Admin có quản lý học viên	Admin có quyền xem thông
-		tin học viên, sửa thông tin
		học viên hoặc xóa học viên.
Quản lý khách	Admin có quản lý danh sách	Khách hàng đăng ký khóa
hàng	khách hàng.	học những chưa nộp học phí
		sẽ không được thêm vào lớp
		học và thực hiện các hoạt
		động của khóa học

PHẦN 3 – THIẾT KẾ



- 3.1 Thiết kế giao diện * Client:
- 3.11: Giao diện trang chủ





CHÀO MỮNG BẠN ĐẾN VỚI NASAO

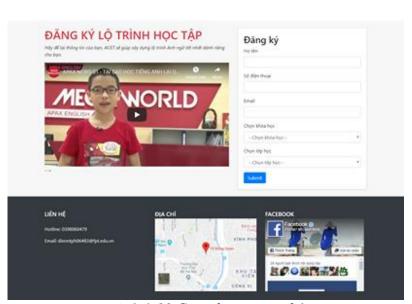


Name of Street



KHÓA HỌC NASAO MỚI

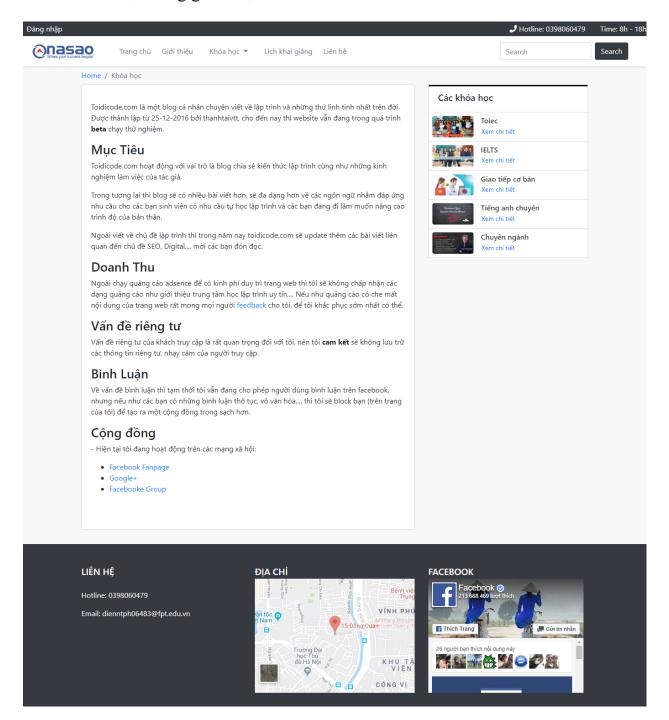




Hình 3.11 Giao diện trang chủ



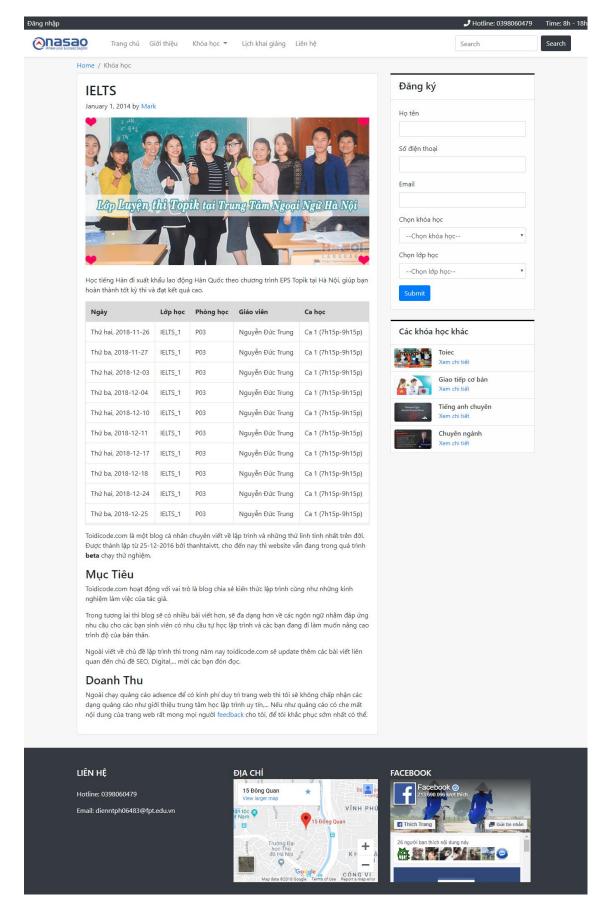
3.12: Giao diện trang giới thiệu:



Hình 3.12 Giao diện trang giới thiệu



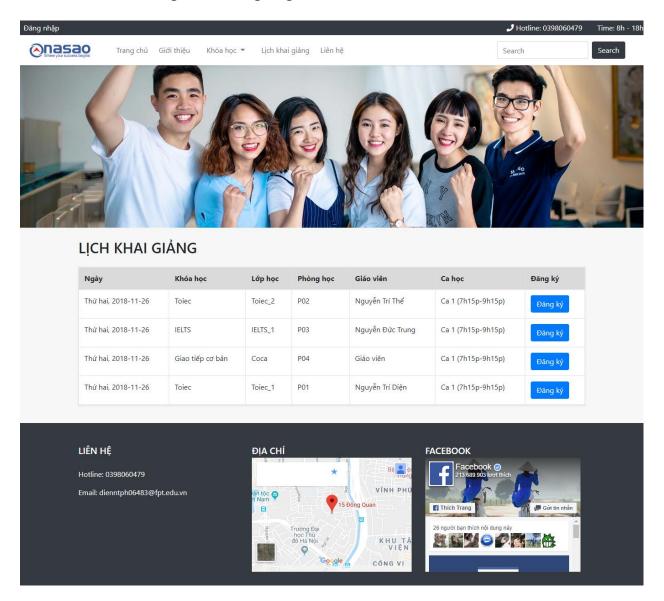
3.13: Giao diện trang chi tiết khóa học:



Hình 3.13 Giao diện trang khóa học



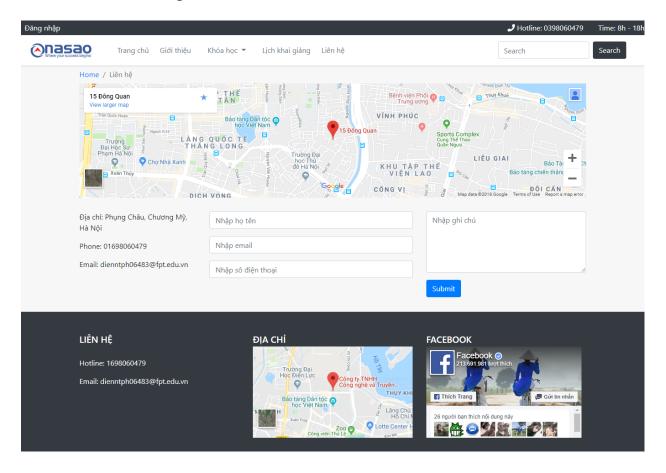
3.14: Giao diện trang lịch khai giảng:



Hình 3.14 Giao diện trang giới thiệu lịch khai giảng các khóa học



3.15: Giao diện trang liên hệ:



Hình 3.15 Giao diện trang liên hệ

*Admin:

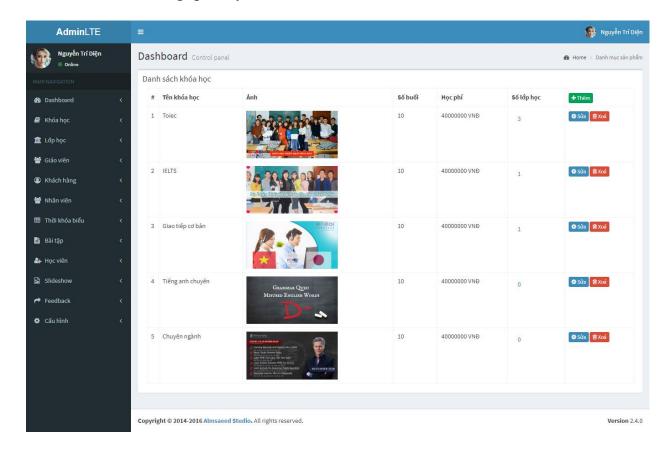
3.16: Giao diên trang thống kê:



Hình 3.16 Giao diện trang quản trị

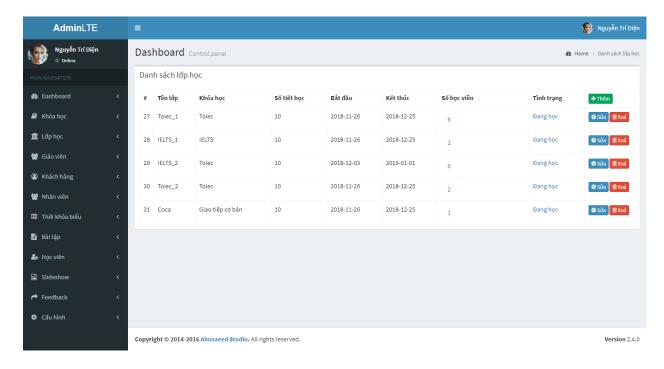


3.17 : Giao diện trang quản lý khóa học:



Hình 3.17 Giao diện trang quản lý khóa học

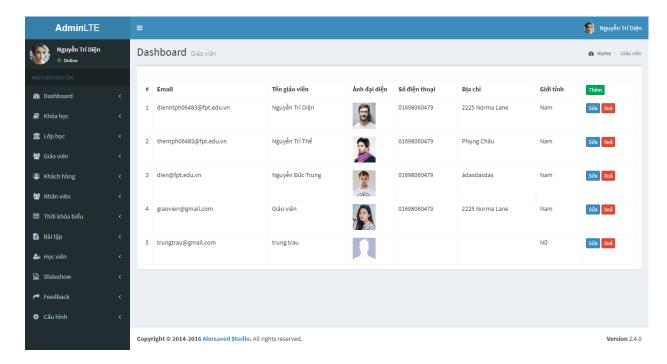
3.18: Giao diện trang quản lý lớp học



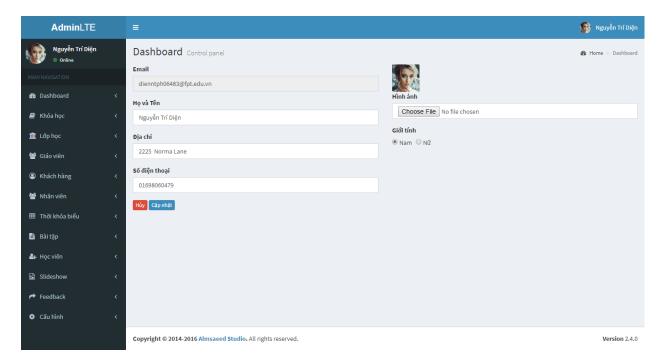
Hình 3.18 Giao diện trang quản lý lớp học



3.19: Giao diện quản lý giáo viên



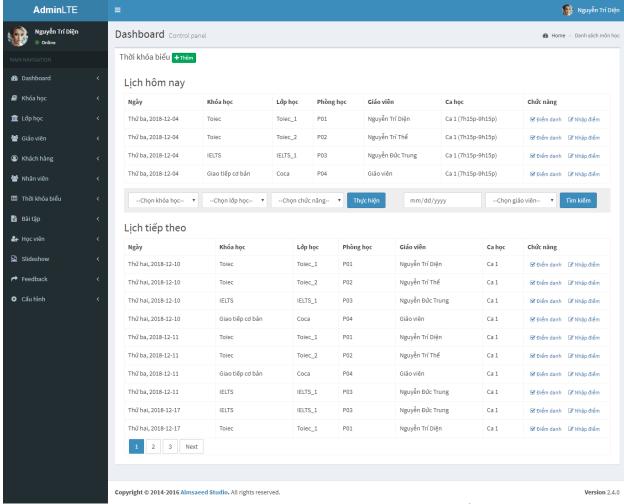
Hình 3.18 Giao diện trang quản lý giáo viên



Hình 3.181 Giao diện trang cập nhật thông tin tài khoản

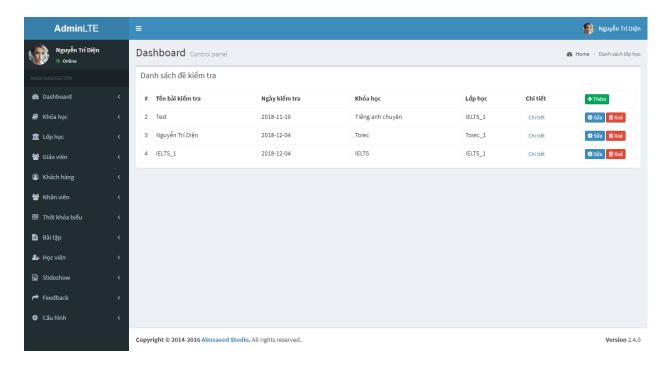


3.110: Giao diện quản lý thời khóa biểu



Hình 3.110 Giao diện trang quản lý thời khóa biểu

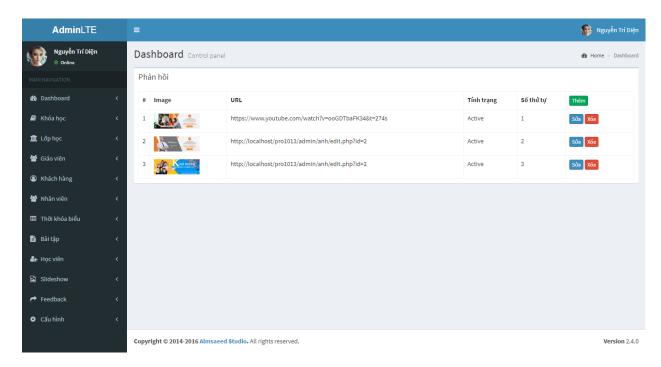
3.111: Giao diện quản lý bài tập





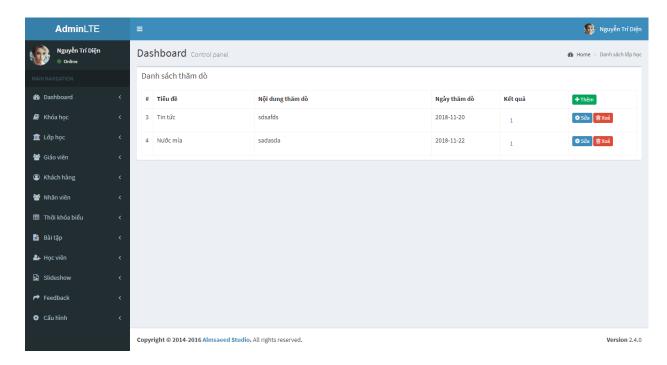
Hình 3.111 Giao diện trang quản lý bài tập

3.112: Giao diện quản lý slideshow



Hình 3.112 Giao diện trang quản lý slideshow

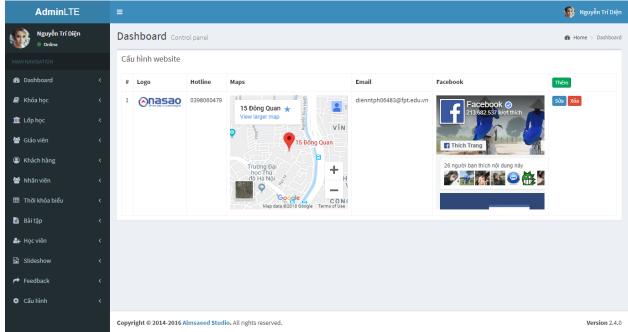
3.113: Giao diện quản lý feedback



Hình 3.113 Giao diện trang quản lý feedback

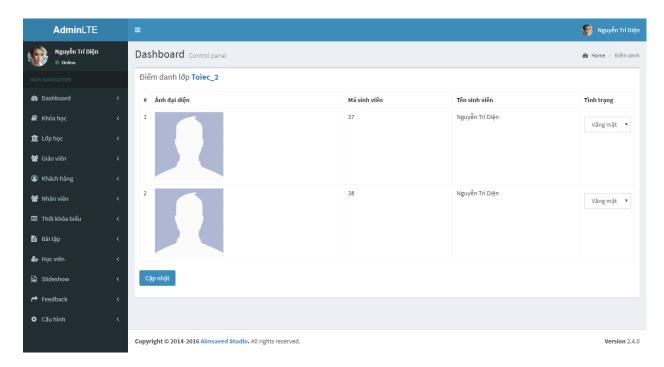


3.114: Giao diện quản lý cấu hình



Hình 3.114 Giao diện trang quản lý cấu hình

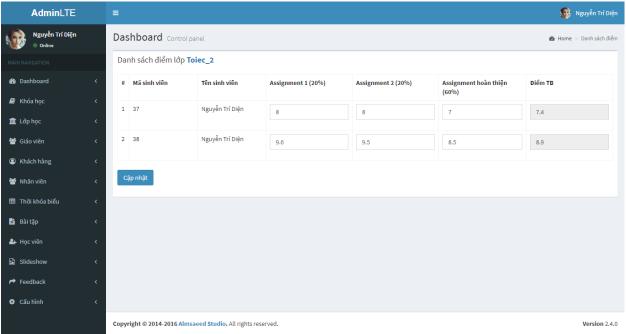
3.115 Giao diện điểm danh



Hình 3.115 Giao diện trang điểm danh

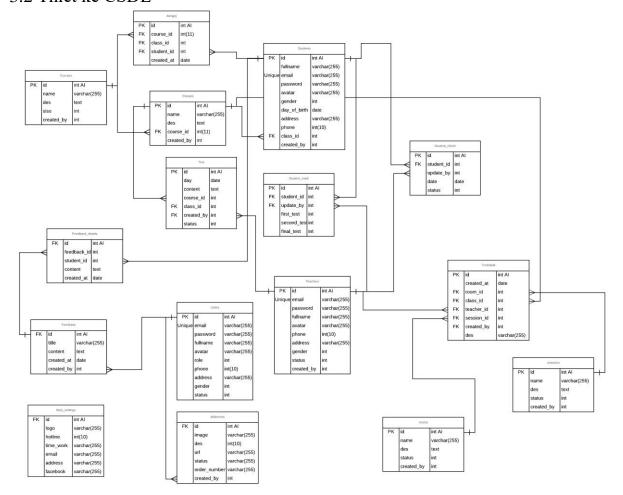


3.116 Giao diện trang nhập điểm



Hình 3.116 Giao diện trang nhập điểm

3.2 Thiết kế CSDL



Hình 3.2 CSDL được thiết kế trên lucidchart



Mô tả chi tiết các bảng

3.21. Bång user

Cột	Kiểu dữ liệu	Răng buộc	Mô tả
id	Integer	Primary Key, Not	Cột mã số người
		Null, AI	dùng
email	Varchar(255)	Unique Key	Email – sử dụng để
			đăng nhập cho tài
			khoản
fullname	Varchar(255)	Not Null	Tên
password	Varchar(255)	Not Null	Mật khẩu đã được
			mã hoá của user
avatar	Varchar(255)	Null	ảnh đại diện
gender	int(11)	Null	Giới tính
date	date	Null	Ngày sinh
phone	int(11)	Not Null	Số điện tthoaij
address	Varchar(255)	Null	Địa chỉ
role	int(11)	Not Null	Quyền

3.22. Bång class

Cột	Kiểu dữ liệu	Rằng buộc	Mô tả
Id	Integer	Primary Key, Not	Cột mã số người
		Null, AI	dùng
name	Varchar(255)	Not Null	Tên lớp
description	Text	Null	Mô tả
created_by	int	Not Null	Thời gian tạo lớp

3.2.3. Bång teacher

Cột	Kiểu dữ liệu	Rằng buộc	Mô tả
id	Integer	Primary Key, Not	Cột mã số người
		Null, AI	dùng
email	Varchar(255)	Unique Key	Email – sử dụng để
			đăng nhập cho tài
			khoản
fullname	Varchar(255)	Not Null	Tên
password	Varchar(255)	Not Null	Mật khẩu đã được
			mã hoá của user
avatar	Varchar(255)	Null	ảnh đại diện
gender	int	Null	Giới tính



dayofbirth	date	Null	Ngày sinh
address	Varchar(255)	Null	Địa chỉ
class_id	int	Foreign key, Not	Khóa phụ lớp học
		Null	

3.2.4. Bång student

Cột	Kiểu dữ liệu	Rằng buộc	Mô tả
id	Integer	Primary Key, Not	Cột mã số người
		Null, AI	dùng
email	Varchar(255)	Unique Key	Email – sử dụng để
			đăng nhập cho tài
			khoản
fullname	Varchar(255)	Not Null	Tên
password	Varchar(255)	Not Null	Mật khẩu đã được
			mã hoá của user
avatar	Varchar(255)	Null	ảnh đại diện
gender	int	Null	Giới tính
date	date	Null	Ngày sinh
address	Varchar(255)	Null	Địa chỉ
phone	int(11)	Not Null	Số điện thoại
status	int(11)	Not Null	Trạng thái
role	Int(11)	Not Null	Quyền

3.2.5. Bång courses

Cột	Kiểu dữ liệu	Khoá	Mô tả
Id	Integer	Primary Key, Not	Cột mã số người
		Null, AI	dùng
name	Varchar(255)	Not Null	Tên
image	Varchar(255)	Not Null	Ånh khóa học
tomtat	Varchar(255)	Not Null	Giới thiệu khóa
			học
soTiet	Int(11)	Not Null	Số tiết học của
			khóa học
hocphi	Int(11)	Not Null	Tiền học phí của
			khóa học
des	Text	Not Null	Nội dung khóa học

3.2.6. Bång web_settings



Cột	Kiểu dữ liệu	Rằng buộc	Mô tả
Id	Integer	Primary Key, Not	Cột mã số người
		Null, AI	dùng
logo	Varchar(255)	Not Null	Logo trang web
hotline	Varchar(10)	Not Null	Số điện thoại
timework	Varchar(255)	Not Null	Thời gian làm việc
email	Varchar(255)	Not Null	Email của
adress	Varchar(255)	Not Null	Địa chỉ
facebook	Varchar(255)	Not Null	Page của trung tâm

3.2.7. Bång slideshow

Cột	Kiểu dữ liệu	Rằng buộc	Mô tả
id	Integer	Primary Key, Not	Cột mã số người
		Null, AI	dùng
img	Varchar(255)	Not Null	ånh
des	Text	Null	Chi tiết
url	Varchar(255)	Null	Đường link
status	Varchar(255)	Not Null	Trạng thái
order_number	int	Not Null	Số thứ tự

3.2.8. Bång test

Cột	Kiểu dữ liệu	Rằng buộc	Mô tả
id	Integer	Primary Key, Not	Id bài test
		Null, AI	
day	date	Not Null	Ngày test
content	Text	Not Null	Nội dung
course_id	int(11)	Foreign key, Not	Khóa phụ khóa
		Null	học
class_id	Int(11)	Foreign key, Not	Khóa phụ lớp hpcj
		Null	
created_by	int(11)	Not Null	Được tạo bởi ai
status	Varchar(255)	Not Null	Trạng thái

3.2.9. Bång feedback

Cột	Kiểu dữ liệu	Rằng buộc	Mô tả
id	Integer	Primary Key	Mã feedback
title	Varchar(255)	Not Null	Chủ đề
content	Text	Not Null	Nội dung feedback



created_at	date	Not Null	Được tạo thời gian
			nào
created_by	int	Not Null	Được tạo bởi ai

3.2.10. Bång feedback_details

Cột	Kiểu dữ liệu	Rằng buộc	Mô tả
id	int	Primary Key, Not	Mã feedback
		Null, AI	
feedback_id	int	Foreign key, Not	Khóa phụ
		Null	feedback
student_id	int	Foreign key, Not	Khóa phụ student
		Null	
title	Varchar(255)	Not Null	Chủ đề
des	Text	Not Null	Nội dung học sinh
			feedback
created_at	date	Not Null	Thời gian học sinh
			feedback

3.2.11. Bảng đăng ký

Cột	Kiểu dữ liệu	Rằng buộc	Mô tả
id	int(11)	Primary Key, Not	Mã đăng ký
		Null, AI	
course_id	int(11)	Foreign key, Not	Khóa phụ khóa
		Null	học
class_id	int(11)	Foreign key, Not	Khóa phụ lớp học
		Null	
student_id	int(11)	Foreign key, Not	Khóa phụ sinh
		Null	viên
created_at	date(11)	Not Null	Thời gian tạo

3.2.12. Bång student_check

Cột	Kiểu dữ liệu	Rằng buộc	Mô tả
id	int(11)	Primary Key, Not	Mã điểm danh học
		Null, AI	sinh
student_id	int(11)	Foreign key, Not	Khóa phụ học sinh
		Null	
teacher_id	int(11)	Foreign key,	Khóa phụ giáo
		Not Null	viên



date	date	Not Null	Ngày điểm danh
status	Varchar(255)	Not Null	Trạng thái điểm
			danh

3.2.13. Bång Timetable

Cột	Kiểu dữ liệu	Rằng buộc	Mô tả
id	int(11)	Primary Key, Not	Mã thời khóa biểu
		Null, AI	
day	date	Not Null	Ngày học
class_id	int(11)	Foreign key, Not	Khóa phụ lớp học
		Null	
room_id	int(11)	Foreign key, Not	Khóa phụ phòng
		Null	học
teacher_id	int(11)	Foreign key, Not	Khóa phụ giáo
		Null	viên
session_id	int(11)	Foreign key, Not	Khóa phụ ca học
		Null	

3.2.14. Bång sessions

Cột	Kiểu dữ liệu	Rằng buộc	Mô tả
id	Integer	Primary Key, Not	Mã ca học
		Null, AI	
name	Varchar(255)	Not Null	Tên ca học
time	Varchar(255)	Not Null	Thời gian học

3.2.15. Bång rooms

Cột	Kiểu dữ liệu	Khoá	Mô tả
id	Integer	Primary Key, Not	Mã phòng học
		Null, AI	
name	Varchar(255)	Not Null	Tên phong học

3.2.16. Bång student_mark

Cột	Kiểu dữ liệu	Khoá	Mô tả
id	int(11)	Primary Key, Not	Mã thời khóa biểu
		Null, AI	
student_id	int(11)	Foreign key, Not	Khóa phụ học sinh
		Null	
course_id	int(11)	Foreign key, Not	Khóa phụ khóa



		Null	học
teacher_id	int(11)	Foreign key, Not	Khóa phụ giáo
		Null	viên
first_test	int(11)	Null	Điểm lần 1
secord_test	int(11)	Null	Điểm lần 2
final_test	int(11)	Null	Điểm lần 3
diemTB	int(11)	Not Null	Điểm tổng

PHẦN 4 – THỰC HIỆN DỰ ÁN

- 4.1: Ngày 30/10/2018
- Khảo sát, phân tích ý tưởng,tìm kiếm, phân tích, xác định đề tài, người dùng.
- 4.2. Ngày 31/10/2018 5/11/2018
- Lên ý tưởng và thiết kế giao diện.
- 4.3. Ngày 6/11/2018–9/11/2018
- Code giao diện phía client các trang: trang chủ, giới thiệu, khóa học, đăng ký, liên hệ và lịch khai giảng.
- 4.4. Ngày 10/11/2018 12/11/2018
- Phân tích các chức năng, vẽ sơ đồ use case trên sketboard.
- 4.5. Ngày 13/11/2018 15/11/2018
- Phân tích và thiết kế cơ sở dữ liệu
- $4.6.\ \ Ng\grave{a}y\ 16/11/2018-17/11/2018$
- Đổ dữ liệu ra trang chủ, giới thiệu, chi tiết khóa học, slideshow, thông tin website, lịch khai giảng, liên hệ
- $4.7.\ \ Ng\grave{a}y\ 17/11/2018-18/11/2018$
- Code các chức năng tìm kiếm, đăng ký khóa học, thêm thông tin liên hệ.
- 4.8. Ngày 19/11/2018 25/11/2018
- Code phần quản lý thời khóa biểu gồm thêm, sửa, xóa thời kháo biểu và lọc dữ liệu.
- 4.9. Ngày 25/11/2018 26/11/2018
- Code phần quản lý khóa học, lớp học gồm các chức năng thêm, sửa, xóa.



4.10. Ngày 26/11/2018 – 27/11/2018

- Code phần quản lý nhân viên, giáo viên, học viên, khách hàng.

4.10. Ngày 27/11/2018 – 28/11/2018

- Code phần quản lý bài tập, slideshow, cấu hình website, feedback gồm các chức năng thêm, sửa, xóa.

4.11. Ngày 27/11/2018 – 28/11/2018

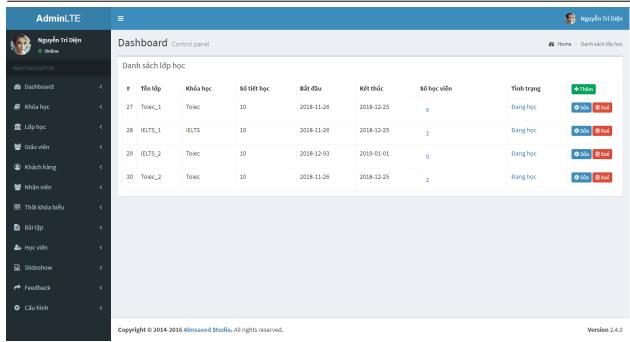
- Code phần chức năng điểm danh, nhập điểm.

PHÀN 5 – KIỂM LÕI

5.1 Lỗi không thêm xóa được lớp

Hình 5.1 Lỗi không xóa được lớp học





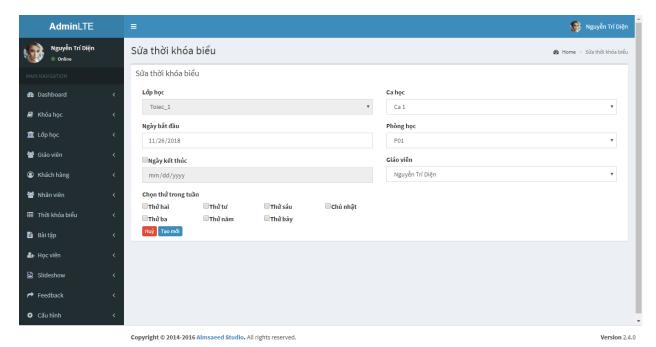
Hình 5.11 Giao diện trang quản lý lớp học

Thời gian kiểm lỗi: 1/12/2018

Nguyên nhân: Danh sách lớp liên kết với nhiều bảng nên quá trình xóa không

Thời gian hoàn thành: 1/12/2018

5.2 Lỗi khi sửa thời khóa biểu chỉ sửa được từng ngày



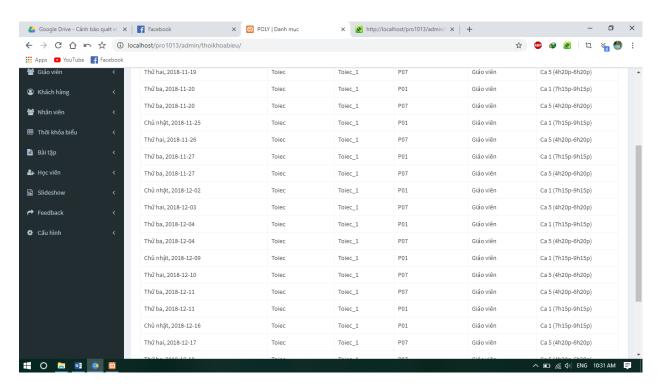
Hình 5.2 Lỗi khi sửa thời khóa biểu chỉ sửa được từng ngày

Thời gian kiểm lỗi: 2/12/2018



Nguyên nhân: Nếu nhân viên trong quá trình tạo thời khóa biểu bị lỗi, nhầm theo yêu cầu thì sửa nhóm em chỉ sửa được từng buổi không thể sửa cả lịch học đó. Thời gian hoàn thành: 3/12/2018

5.3: Không tìm kiếm, lọc lịch học theo ý muốn và không có phân trang.



Hình 5.3 Không tìm kiếm, lọc lịch học theo ý muốn, lịch học quá dài không có phân trang

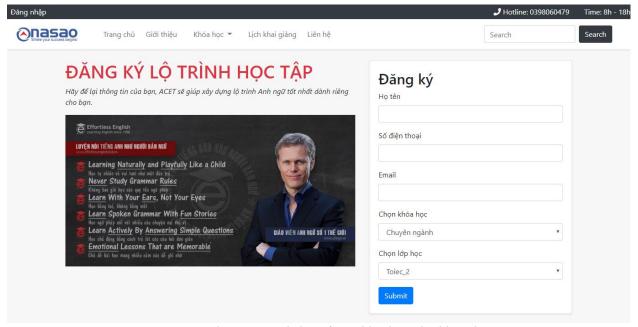
Thời gian kiểm lỗi: 3/12/2018

Nguyên nhân: Thời khóa biểu rất là dài và chung cho tất cả các khóa mà không thể tìm kiếm, lọc dữ liệu theo ngày, khóa, giáo viên gây bất tiện đến người dùng

Thời gian hoàn thành: 4/12/2018



5.4 Không có validate form khi đăng ký khóa học



Hình 5.4 Không có validate form khi đăng ký khóa học

Thời gian kiểm lỗi: 4/12/2018

Nguyên nhân: Nếu người dùng đăng ký lỗi mà trung tâm vẫn thêm đơn đăng ký hay đăng ký mà không thành công hoặc kẻ xấu muốn phá hoại.

Thời gian hoàn thành: 5/12/2018

5.5 Chức năng search không ra kết quả



CHÀO MỪNG BẠN ĐẾN VỚI NASAO

Hình 5.5 Chức năng search không ra kết quả

Thời gian kiểm lỗi: 5/12/2018



Nguyên nhân: Chức năng search vô cùng quan trọng cho người dùng khi có nhu cầu tìm kiếm thông tin mong muốn.

Thời gian hoàn thành: 5/12/2018

PHẦN 6- TỔNG KẾT

6.1 Quá trình thực hiện

Trong quá trình làm dự án nhóm em đã hoàn thành 90% mục tiêu đề ra chi tiết như sau: Nhóm đã phân tích được yêu cầu bài toán, nêu được các chức năng của phía client và admin, lập được sơ đồ use case, thiết kế giao diện hệ thống, xây dựng cơ sở dữ liệu, xây dựng các chức năng và kiểm lỗi. Mặc dù dự án đã hoàn thành nhưng vẫn còn nhiều thiếu xót như màu sắc chưa hài hòa , trang web không quá đẹp mắt và chưa mang tính thực tiễn để có mang vào sử dụng.

6.2 Bài học rút ra

Trong quá trình làm dự án chúng em đã rút ra đước những kinh nghiệm như sau:

- Lắng nghe các thành viên và đóng góp ý kiến vào nhóm trong nhóm.
- Sử dụng các kiến thức được học vận dụng giải quyết một dự án đặt ra nhưng vẫn hạn chế, còn nhiều thiếu sót.
- Học được cách quản lý, phân chia công việc cho từng thành viên.
- Phải có trách nhiệm với công việc, luôn cố gắng hoàn thành sớm công việc đã đề ra.
- Học thêm được nhiều công cụ hữu ích khi thực hiện dự án.
- Hiểu thêm về quy trình triển khai dự án

6.3 Phát triển trong tương lai

- Tích hợp thanh toán trực tuyến
- Bảo mật website
- Xây dựng website bằng framework
- Tối ưu hóa website